TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HS-ST
Ngày: 20-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nông Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Tấn Dũng.

2. Bà Ngô Thị Lệ Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Thành Tâm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Trinh Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Long H, sinh ngày 05/7/1999, tại An Giang; Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Lê Thị Kim T; chưa có vợ con; tiền án: Bản án số 34/2022/HS-ST ngày 18/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xử phạt 02 năm tù về Tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 11/3/2024; tiền sự: Chưa có; nhân thân: Bản án số 10/2025/HS-ST ngày 07/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 03 năm tù về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; tạm giữ, tạm giam: Không (Đang thi hành án hình phạt tù của Bản án số 10/2025/HS-ST); có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Lê Thanh T1 (Trí L), sinh ngày 01/01/1992; nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; có đơn xin vắng mặt.

2. Chế Thị Kim N, sinh ngày 04/9/1997; nơi cư trú: Ấp B, xã P, huyện P, tỉnh An Giang; có mặt.

- *Người làm chứng*: Lê Hữu P, Nguyễn Văn H2; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 25/7/2024, Nguyễn Long H mua 200.000 đồng ma túy loại Methamphetamine, để trong 01 bịch nilon hàn kín, của người thanh niên, không rõ họ tên, địa chỉ, tại khu vực gần chợ T2, thuộc xã P, huyện P, tỉnh An Giang. Hổ dùng tờ tiền giấy mệnh giá 5.000 đồng quấn bịch nilon chứa ma túy để vào túi quần sau bên phải của Hổ mặc trên người, nhằm mục đích sử dụng. Sau khi đi bộ về nhà, do say rượu nên H không sử dụng.

Đến khoảng 21 giờ 20 phút ngày 26/7/2024, Nguyễn Long H mặc lại bộ quần áo của ngày 25/7/2024 nhưng không nhớ có ma túy trong túi quần, điều khiển xe mô tô biển số 67K1 – 860.79 chở Chế Thị Kim N đến nhà Lê Thanh T1 tại ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Tại đây, T1 còn ma túy trong nỏ thủy tinh để trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy nên T1 đem bộ dụng cụ ra để T1 cùng H và N sử dụng. Lúc này, H mới nhớ còn bịch ma túy quấn bằng tờ tiền 5.000 đồng chưa sử dụng. Hổ không nói cho T1 và N biết vì muốn đem về sử dụng riêng một mình. Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện H phối hợp với Công an xã P tiến hành đến kiểm tra thì phát hiện trong phòng ngủ có Lê Thanh T1, Nguyễn Long H và Chế Thị Kim N đang sử dụng trái phép chất ma túy. Lúc này, H ném tờ tiền 5.000 đồng chứa ma túy vào gầm giường, lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong các tang vật có liên quan.

Quá trình điều tra ban đầu, Nguyễn Long H không thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra tách hành vi để điều tra tiếp.

Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Thanh T1, Nguyễn Long H đã được điều tra, truy tố, ngày 07/3/2025 Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2025/HS-ST.

- Kết luận giám định số 1026/KL-KTHS ngày 30/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:

…Tinh thể rắn chứa trong túi nilon hàn kín (ký hiệu mẫu M2) được niêm phong trong phong bì giấy nêu trên gửi giám định là chất ma túy, khối lượng 0,126 gam, loại Methamphetamine.

* Vật chứng thu giữ và xử lý:

Các vật chứng có liên quan đến hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đã xử lý xong theo Bản án 10/2025/HS-ST nêu trên.

Những vật chứng còn lại, gồm:

- 900.000 đồng là số tiền Lê Thanh T1 nhờ chuyển vào tài khoản Chế Thị Kim N để N đưa tiền mặt cho T1 tiêu xài cá nhân.

- Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại CBR 150R màu đen xám, biển số 67K1-860.79 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Nguyễn Long H.

- Điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng đồng của Lê Thanh T1, bên trong gắn 01 thẻ sim Viettel và 01 thẻ sim Vietnammobile.

- Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng của Nguyễn Long H, bên trong gắn sim V1.

- Điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu trắng, đã qua sử dụng, bên trong gắn sim V1 và sim V2.

Những vật chứng nêu trên, không liên quan đến vụ án và không liên quan đến hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- 01 cái nỏ bằng thủy tinh đã bị bể một đầu, của Lê Thanh T1.

- 01 tờ tiền Việt Nam, mệnh giá 5.000 đồng của Nguyễn Long H dùng quấn bịch ma túy để tàng trữ.

- 01 túi nilon hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn là ma túy. Sau giám định, được niêm phong trong phong bì giấy, dán giấy niêm phong ghi "Niêm phong số 1057/2 ngày 27/7/2024", có đóng hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh Đ và có các chữ ký ghi họ tên Trương Minh V, Đinh Nhựt D, Nguyễn Phạm Thái D1, Lê Thanh T1, Nguyễn Long H và Chế Thị Kim N..

Tại Cáo trạng truy tố số 20/CT-VKSHN ngày 05 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS), xử phạt bị cáo Nguyễn Long H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền 5.000 đồng. Trả lại Nguyễn Long H: 01 xe mô tô, 01 điện thoại. Trả lại Lê Thanh T1: 01 điện thoại, 900.000 đồng. Trả lại Chế Thị Kim N: 01 điện thoại. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại.

Bị cáo H đã biết ăn năn, hối cải đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình làm, sống có ích xã hội, báo hiếu cho mẹ già đang bị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Long H khai nhận hành vi của mình như nội dung Cáo trạng, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, chứng minh được:

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,126 gam, giấu trong tờ tiền 5.000 đồng, nhằm mục đích để sử dụng và đã bị bắt quả tang. Do đó, đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Long H phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Điều luật quy định như sau:

"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) ...Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[4] Như vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo H là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức được hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước; ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh bình thường của con người. Ma túy là

chất gây nghiện, chất hướng thần, việc mua bán, sử dụng phải được cơ quan chức năng của Nhà nước cho phép. Bởi lẽ, hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho xã hội là rất nặng nề, nó gây tác hại lâu dài cho nòi giống, phát sinh mâu thuẫn trong cộng đồng, làm tiêu hao tiền bạc của bản thân và gia đình của người sử dụng, gây tổn hại về tình cảm, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục lâu dài của dân tộc. Đồng thời nó còn có thể làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, tội phạm khác như: trộm cắp, mại dâm hoặc thậm chí giết người, cướp tài sản... Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án.

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS; trình độ học vấn thấp, nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, có người thân có công cách mạng, Hội đồng xét xử xem xét là các tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS. Căn cứ vào các tình tiết vừa nêu để giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Không có, nên không xem xét.

[11] Về vật chứng: Đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên chấp nhận.

[12] Các vấn đề khác Viện kiểm sát không đề cặp là có căn cứ nên chấp nhận không xem xét trong vụ án này.

[13] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 55 và 56 của Bộ luật Hình sự,

1.1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Long H phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Long H 01 (một) năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng hợp với hình phạt 03 (ba) năm tù về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2025/HS-ST ngày 07 tháng

3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, buộc bị cáo Nguyễn Long H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 7 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng, căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn là ma túy. Sau giám định, được niêm phong trong phong bì giấy, dán giấy niêm phong ghi "Niêm phong số 1057/2 ngày 27/7/2024", có đóng hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh Đ và có các chữ ký ghi họ tên Trương Minh V, Đinh Nhựt D, Nguyễn Phạm Thái D1, Lê Thanh T1, Nguyễn Long H và Chế Thị Kim N. 01 cái nỏ bằng thủy tinh đã bị bể một đầu.

2.2. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.000 (Năm nghìn) đồng.

2.3. Trả lại Nguyễn Long H: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại CBR 150R màu đen xám, biển số 67K1-860.79, số máy KC92E1047420, số khung 9218KK049765, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, đã qua sử dụng, bên trong gắn 01 thẻ sim V1.

2.4. Trả lại Lê Thanh T1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng đồng, đã qua sử dụng, bên trong gắn 01 thẻ sim Viettel và 01 thẻ sim Vietnammobile; số tiền 900.000 (Chín trăm nghìn) đồng.

2.5. Trả lại Chế Thị Kim N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu trắng, đã qua sử dụng, bên trong gắn 01 thẻ sim Viettel và 01 thẻ sim Vinaphone.

2.6. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý theo Biên bản giao, nhận và Biên lai thu tiền số 0003111 cùng ngày 13 tháng 5 năm 2025.

3. Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí, lệ phí tòa án kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Long H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20 tháng 6 năm 2025). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại (nếu có);
- Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp;
- Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Nơi đang giam giữ bị cáo (nếu có);
- Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương nơi giám sát, giáo dục người được hưởng án treo (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Nông Phú